

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N QUAN  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2020/HS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đào Thị Huệ.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

2. Ông Hà Quang Văn.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Trú tại: Thôn 4 V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Mần Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án:

+ Tại bản án số 74/2019/HS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn L 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/12/2019, Nguyễn Văn L đã chấp hành xong.

Có 01 tiền sự:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 05/5/2019, Nguyễn Văn L bị Công an xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nguyễn Văn L chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 07/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:** Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Ông S vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn 2 V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Ông L vắng mặt - Có đơn xin xử vắng mặt).

**Người làm chứng:**

- Anh Phạm Trung T, sinh năm 1970.

- Anh Bùi Trọng N, sinh năm 1972.

(Anh T, anh N vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn L là người nghiện ma túy, loại Heroine; trưa ngày 15/6/2020 L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-115.72 đi từ xã T đến địa bàn xã V, huyện N nhằm mục đích tìm sơ hở của người dân để chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền ăn tiêu.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ 12B đến trước cửa hàng thức ăn chăn nuôi “*Sơn Thêu*” ở thôn T, xã V, huyện N do ông Phạm Ngọc S sinh năm 1965, trú tại thôn T, xã V, huyện N làm chủ. Nguyễn Văn L quan sát thấy cửa hàng không có người trông coi, xung quanh vắng người qua lại nên L đã dừng xe máy trước cửa hàng rồi đi bộ vào gian bán hàng và giả vờ gọi “*Chị ơi*” mục đích để kiểm tra trong nhà có người hay không. Khi không thấy ai trả lời thì L lén lút đi vào trong gian nhà kho của cửa hàng đến vị trí đang để bày bán cám. L dùng tay bê 01 bao thức ăn hỗn hợp cao cấp cho vịt, ngan để siêu trứng nhãn hiệu “*HH Sức Sống*” có trọng lượng 40kg đi đến đặt lên xe mô tô dựng ngoài sân. Sau đó Nguyễn Văn L tiếp tục quay lại gian nhà kho bê 01 bao thức ăn gia súc cùng loại như trên mang ra ngoài sân gần đến vị trí dựng xe mô tô. Lúc này anh Phạm Trung T, sinh năm 1970, trú tại thôn T, xã V là hàng xóm đối diện với nhà ông S phát hiện thấy L có nhiều biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên anh T đã hô hoán ông S và anh Bùi Trọng N, sinh năm 1972 là hàng xóm đến cùng tham gia khống chế bắt giữ L. Sau đó ông S trình báo sự việc đến Công an xã V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34/KL-HĐĐG ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: “*02 bao thức ăn hỗn hợp cao cấp cho vịt, ngan để siêu trứng nhãn hiệu HH sức sống (mã sản phẩm SSM .4220S) có giá bán trên thị trường là 520.000 đồng. Tổng giá trị vật chứng được đưa ra định giá là 520.000 đồng*”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên; Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSNN ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\* Áp dụng: Các điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Long do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

\* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện giữa người bị hại và bị cáo không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự vì tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: bị cáo Nguyễn Văn L là người có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”; 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng khoảng 11 giờ 15 phút ngày 15/6/2020, tại cửa hàng thức ăn chăn nuôi “Sơn Thêu” ở thôn T, xã

V, huyện N. Bị cáo Nguyễn Văn L đã lén lút bí mật chiếm đoạt 02 bao thức ăn hỗn hợp cao cấp cho vịt, ngan để đẻ siêu trứng nhãn hiệu HH sức sống (mã sản phẩm SSM .4220S), trọng lượng mỗi bao 40kg có tổng giá trị 520.000 đồng của gia đình ông Phạm Ngọc S sinh năm 1965, trú tại thôn T, xã V.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 34 ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 thì: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

.....

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này đã gây nên sự bất an cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm mặt khác bị cáo là người đang có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn cố ý thực hiện. Điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Mặt khác, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Long do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bao thức ăn hỗn hợp cao cấp cho vịt, nhãn để để siêu trứng nhãn hiệu HH sức sống (mã sản phẩm SSM. 4220S) là tài sản hợp pháp của ông Phạm Ngọc S. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phạm Ngọc S là phù hợp, sau khi nhận lại tài sản ông Sơn xác định tài sản còn nguyên vẹn và không có đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT biển kiểm soát 35N1-115.72 thu của Nguyễn Văn L đã xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc L ở thôn 2 V, xã T đã cho L mượn sử dụng. Ông L không biết việc L mượn chiếc xe mô tô của mình sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho ông Nguyễn Ngọc L là phù hợp, sau khi nhận lại tài sản ông L xác định tài sản còn nguyên vẹn và không có đề nghị gì.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào vì đã nhận lại được tài sản bị cáo đã chiếm đoạt.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2020.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào vì đã nhận lại được tài sản.

### **3. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**ĐÀO THỊ HUỆ**